

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STNMT-KS

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2023

V/v khoan định bổ sung các mỏ vật liệu là khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản phục vụ cho tuyến chính và các Khu tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 3243/UBND-KTN ngày 12/7/2023 về việc bổ sung mỏ vật liệu vào khoan định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản phục vụ dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn; sau khi xem xét, Sở Tài nguyên và Môi trường xin có ý kiến như sau:

Theo quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm VLXD thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 09/8/2017; theo đó, mỏ cát khu vực Nghĩa Kỳ - Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa có diện tích khoảng 28,56 ha, mỏ cát thôn Thuận Hòa, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành có diện tích khoảng 7,84 ha (*theo Phụ lục tại Công văn này*); các mỏ cát này được Ban Quản lý Dự án 2 (*Thuộc Bộ Giao thông vận tải*) đề xuất mỏ vật liệu sử dụng cho Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn tại các Công văn: Số 2157/BQLDA2-PID3-PID6 ngày 04/11/2022 và số 1907/BQLDA2-PID6 ngày 04/10/2022 và đã được UBND tỉnh công bố các mỏ vật liệu tại Công văn số 5931/UBND-KTN để chuẩn bị cho thi công dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn, trong đó có mỏ cát khu vực Nghĩa Kỳ - Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa với diện tích đúng theo diện tích đã được quy hoạch.

Khu vực mỏ cát Thôn 6, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa được UBND tỉnh thống nhất bổ sung vào danh mục các mỏ vật liệu cung cấp cho 23 Khu tái định cư, các khu cải táng mồ mả tại Công văn số 1961/UBND-KTN ngày 04/5/2023; tuy nhiên, qua rà soát thì mỏ cát Thôn 6, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa chưa được khoan định khu vực không đấu giá phục vụ thi công các Khu tái định cư, khu cải táng mồ mả thuộc Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn.

Thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 16/6/2021 về việc áp dụng cơ chế đặc thù trong cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường cung cấp cho Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2017 – 2020; trong đó, “*Được phê duyệt các khu vực khoáng sản làm VLXD thông thường đã*

có trong quy hoạch khoáng sản liên quan, đủ tiêu chuẩn và chỉ phục vụ thi công Dự án đường cao tốc là khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản”.

Để đảm bảo cơ sở pháp lý cấp phép cho các nhà thầu thi công, khai thác vật liệu phục vụ thi công tuyến chính và 23 Khu tái định cư, các khu cải táng mồ mả Dự án đường cao tốc Quảng Ngãi - Hoài Nhơn theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường kính đề nghị UBND tỉnh xem xét khoanh định bổ sung mỏ cát khu vực Nghĩa Kỳ - Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa; mỏ cát thôn Thuận Hòa, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành và khu vực mỏ cát Thôn 6, xã Nghĩa Lâm là khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản để phục vụ các Dự án nêu trên theo quy định như đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3513/STNMT-KS ngày 03/7/2023 (Có Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh kèm theo).

Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT;
- Ban Quản lý Dự án 2;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh;
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả;
- Công ty TNHH XD Đồng Khánh;
- UBND các huyện: Tư Nghĩa, Nghĩa Hành;
- GD Sở TN và MT;
- Lưu: VT, KS-TNN_(np164).

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Trung

Phụ lục

Danh sách khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường thi công tuyến chính và 23 Khu tái định cư, các khu cải táng mồ mả dự án thành phần đoạn

Quảng Ngãi – Hoài Nhơn, đoạn qua địa bàn tỉnh

Kèm theo Công văn số/STNMT-KS ngày 17/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Số TT	Khu quy hoạch	Tọa độ VN2000-Kinh tuyến trục 108°00' múi 3 ⁰		Diện tích quy hoạch (ha)	Tài nguyên dự báo (m ³)	Ghi chú
		X (m)	Y (m)			
I	Mở phục vụ tuyến chính Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn					
1	Mỏ cát khu vực Nghĩa Kỳ - Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa	1675153.18	578436.63	28,56	570.000	
		1675266.72	578874.62			
		1675209.90	579501.44			
		1675134.13	579811.06			
		1675009.70	579709.09			
		1674945.88	579195.58			
1674983.89	578829.31					
2	Mỏ cát thôn Thuận Hòa, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành	1661446.73	590686.09	7,84	88.800	
		1661337.37	509762.43			
		1661223.06	590582.67			
		1661175.45	590244.25			
		1661284.64	590211.48			
II	Mở phục vụ 23 Khu tái định cư, các khu cải táng mồ mả thuộc Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn					
1	Mỏ cát Thôn 6, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa	1675504.32	569696.30	2,5	42.355m ³	Đã cấp phép
		1675566.07	569800.46			
		1675389.36	569894.99			
		1675312.09	569804.11			